

ĐẠI TUỆ PHỔ GIÁC THIỀN SƯ NGŨ LỤC

QUYỂN 8

Đệ tử nổi pháp Thiền sư Tuệ Nhật trụ trì Năng Nhân Thiền Viện ở Kính Sơn là Uẩn Văn kính dâng.

Sư vào am dạy chúng: Đúng thế đúng thế, lý theo sự biến, không đúng không đúng, sự được lý dung. Giữ như thế không như thế, mênh mông không ngoài. Ở giữa thế nào? Vắng lặng chẳng trong. Vắng lặng chẳng trong, quán pháp giới trong một hạt bụi. Mênh mông chẳng ngoài, thấy một hạt bụi khắp trong pháp giới, không đầu không đuôi, không trước không sau, không xưa không nay, một lúc thanh tịnh, bèn đi như thế. Ngủ trong am tranh, ở lại ngoài cửa. Vì sao? Vì là giáo thừa nghiêm cách, chưa phải là việc bổn phận của nạp Tăng. Chính là ở giữa như thế, không như thế, ở giữa không như thế lại như thế, thẳng xuống nắm được ở đây. Đáng được chư Phật ba đời, Tổ sư lão Hòa thượng nhiều đời trong thiên hạ không có chỗ tìm. Lại nói trong cái gì, nói ngoài cái gì, nói lý gì, sự gì, nói pháp giới gì, nói một hạt bụi gì, lấy phát trần gõ vào gương thiền nói:

- Nếu ở đây chứng được thì ở trong vắng lặng, ngoài chẳng thường. Ở không chẳng bớt, ở có không thêm, không trụ hai đầu, không ở chính giữa. Càn Phong nêu một, không được nêu hai, phóng qua một cái rơi vào thứ hai. Chén của Mục Châu không rơi xuống đất thành bảy mảnh, có lỗi gì, hồi lâu sư hét một cái, nói:

- Dù đại cũng từ đất khởi, dù cao đâu thể có trời. Lại nêu: Vị Tăng hỏi Nham Đầu: Ba cõi đua nhau khởi là thế nào?

- Ngồi lại dính.

- Chưa rõ ý thế nào?

- Dời lấy Lô Sơn liền, tức nói với ông.

Sư nói: Cổ Phật Nham Đầu rũ tay đầu núi muôn thước, vắt thân trong vạc dầu lò lửa. Vì long Tử bi nên nói cỏ rơi rụng. Ngày nay, nếu có người hỏi Vân Môn ba cõi đua nhau khởi là thế nào? Chỉ nói với họ vui lại khó gặp, chẳng hay ý sư như thế nào. Dời núi Vân môn đến tức

là nói với ông.

Dựng am, Lâm Tư Pháp vì xem xét kỹ lưỡng thỉnh dạy chúng: Phía Đông thành Phước châu có một đại trưởng giả. Ở Hải Dư Thượng phía Đông thành Phước châu trong số kiếp không nghĩ bàn nhiều như cát bụi, thừa sự cúng dường vô số Phật. Lành thay? Trưởng giả đời ít có, như hoa Ưu-đàm lâu lắm mới hiện, phát khởi tâm chân thật rộng lớn, chỗ không có Phật xây dựng A-lan-nhã. Như bậc trí nhân ngày xưa xây dựng chùa Phật, bẻ cỏ cắm đất liền thành tự. Tâm này vững chắc như Tu-di, hoặc khen hoặc chê không dao động, chúng ma vương thấy cao quý như vậy tự tội phục, trưởng giả nhìn thấy như mây nổi, biến diệt chốc lát không lâu bền, đời này nước Phật thời tiết đến, buông tay mà đi không quay đầu. Có con vâng theo nghĩa làm hưng khởi nhà họ, chí nguyện thân tâm đều đồ đạt, nhân giả thì thọ ngữ không dối, nên biết ngày nay cũng chưa từng chết. Ta đến ở A-lan-nhã này; không thấy trưởng giả sinh di hận, nên nói kệ này để nêu lên, đồng ở biển vắng lặng của Như Lai.

Sư dạy chúng: chữ dĩ không thành chữ bát, chẳng phải mất Thước-ca-la không thể nhìn, trên đầu sợi lông lại lấy ra, tức giận na-tra mất oai nghi.

Sư dạy chúng: Trong một câu có ba huyền môn, một huyền môn có ba đường quan trọng. Lâm Tế nhỏ con chỉ đủ một mắt, bốn phương tám hướng đến chỉ đánh ở giữa, hết gió lại phơi mưa, trong miếu xưa được đi qua, lão Hưng Hóa mũ đông đặc, toàn chưa mộng thấy, chí đạo không khó chỉ e lựa chọn. Người lúc này hang hốc. Triệu Châu Cổ Phật, đứng được năm năm phần số không xuống. Rõ ràng ngỗng đầu đàn chọn sữa, thật chẳng phải loài vịt. Chỗ có Phật không được ở, chỗ không Phật mau đi qua, ngoài ba ngàn dặm gặp người không được nêu lầm, kéo đầu lại đổi mắt. Các ông không dùng khoan rùa đập ngói Bách Trượng bị Mã Tổ hét, đáng được bị ba ngày điếc tai, làm sao tính? Dè dặt trí lớn thôi tù, như thế không được, không như thế cũng không được, như thế không như thế cũng không được, bao gồm trong nguyên điện thôi hỏi Trường An, chớ nhận cầu yên lừa, làm a phủ dưới trán. Đã như thế, nói ở đây, đỉnh núi đứng cao cao, biển sâu sâu đi được không? Voi đầu đàn qua sông, cắt đứt dòng qua được không? Như chim cánh vàng xuống biển lớn nuốt rồng được không? Đã không cho như thế. Như nay không khỏi làm thầy trị ngựa chết, gió gây động xuống nói:

- Mặt trời tràn mắt, muôn dặm không treo một áng mây, bàn siêu Phật vượt Tổ, đã là quét đất lấp sông rạch rồi. Hãy nói, vượt tre Thanh

Bình đều tìm tiền quý, quả cầu Tuyết Phong lừa núi đánh trống, cuối cùng phần nạp Tăng, thành được việc gì? Còn gửi gắm tất không? Chờ đợi thị phi đến vào tài, từ trước tri kỷ trái lại là thù, lại động gây xuống đất một cái hét một tiếng.

Thiện hữu thỉnh dạy chúng: Tâm rộng rang đồ đạt không giai cấp, thẳng xuống vọng hòa tội tánh không, niệm bao la ba cõi đoạn, ngàn sai muôn khác đều viên thông, sư dạy chúng: trên đầu mũi nhọn thấu cửa trời, ý quên hoài niệm hai không cam, thẳng xuống trải qua ngàn muôn kiếp, tức nay thành Phật chưa cùng tham. Cho nên Tuyết Phong nói:

- Vọng Châu Đình gặp nhau anh rồi, Đỉnh Ô Thạch gặp anh rồi, trước Tăng đường gặp anh rồi. Nếu là kẻ lanh lợi, vừa nghe nêu, bỗng đứng dậy đi. Lại người không biết còn gửi gắm không, xuất đầu ngoài trời xem ai là người giống ta.

Họ Trần soạn Khảo Tử Sám Tháp, thỉnh dạy chúng: Thân tướng Phổ Hiền không có hai, tám muôn bốn ngàn cõi chân lông, mỗi lỗ chân lông một Như Lai, mỗi Đức Như Lai một tháp miếu, Xá-lợi vững chắc thân Kim cang. Hư không có thể hoại, thân này không thể hoại, con gái họ Trần báo đáp cù lao, mỗi ngôi tháp miếu một chiêm lễ, đầy đủ bốn mươi tám ngàn lễ, hết lỗ chân lông không để sót. Cho nên được công đức không thể lường. Chính là giống hạnh nguyện Phổ Hiền dùng từ phụ nghiêm và từ mẫu, các hữu tình khắp cùng pháp giới, mãi là biển khổ chứng Bồ-đề, tâm được rộng rang vượt bờ kia.

NGŨ LỤC CỦA TIỂU HOÁT VÂN MÔN Ở TUYỀN CHÂU

Sư vào am dạy chúng, nêu: Vua Ba-tư-nặc hỏi Thế Tôn: Trong thẳng nghĩa đế có thể tục đế hay không? Nếu nói là có thì trí không ứng với một, nếu nói là không thì trí chẳng phải hai, nghĩa một, hai này thế nào? Đức Thế tôn đáp: Vào thời quá khứ ở chỗ Đức Phật Long Quang, vua từng hỏi nghĩa này. Nay ta không nói, ông cũng không nghe. Không nói không nghe là nghĩa một hay nghĩa hai.

Sư nói: Ông già Thích-ca của Đại thừa, Tiểu thừa bị kẻ tục nhàn kéo lỗ mũi, đáng được phần sơ không được. Ngày nay có người hỏi Vân Môn trong thẳng nghĩa đế còn có thể tục đế hay không? Nếu nói có thì trí chẳng phải một, nếu nói không thì trí chẳng phải hai, nghĩa một, hai này thế nào? Làm sao phân giải?

Hồi lâu sư nói: Cấm càn rỡ dựng chùa Phật, phá vọng tưởng trần ra khỏi quyền kinh. Dù lợi ích có rộng lớn các hữu tình, thành tựu vô biên việc ít có.

Giơ gậy xuống một cái, nói: Chùa Phật đã xây, phá vọng tưởng thì trong hạt bụi có quyền kinh lớn, đốn tiệm, nghiêng lệch tròn đầy, quyền thật, bán mãn, mỗi mỗi rõ ràng, các thứ pháp môn, các thứ phương tiện, nhiều trí tuệ, nhiều nhân quả, nhiều cao quý, nhiều hạnh nguyện, nhiều trang nghiêm. Chỉ đối với Đàn-việt cấp sự trên đầu mây lông, lấy ấn diệu minh tâm một ấn thì ấn nhất định, có tin được không? Nếu tin được, thì nay thành Phật không nhờ tu sửa. Chẳng những Đàn-việt cấp sự như thế mà còn đến quá khứ, hiện tại vị lai chư Phật nhiều như bụi, chư đại Tổ sư. Xưa đi nay đến, trí Nhất thiết trí kiết thoai đầu của lão Hòa thượng trong thiên hạ, cũng dùng ấn này ấn định, chẳng khác chẳng đồng, mỗi mỗi sáng mầu, mỗi mỗi đầy đủ. Tu như hạnh này, thành như việc này nguyện đầy như thế, được phước như thế, không xưa không nay, không đui không đầu, không thành không hoại, không ngộ không mê. Liều đạt như thế, chứng nhập như thế, rốt ráo như thế. Cũng chỉ ở trên đầu sợi lông của Đàn-việt cấp sự, chẳng khác Thiện Tài vào lầu gác Di-lặc, pháp môn trần sa một lúc bỗng chứng vô lượng công đức, khắp nơi trang nghiêm, như lưới trời giao nhau, soi sáng viên thông lẫn nhau, cùng nhiếp vào, cùng làm chủ bạn. Mỗi mỗi cùng khắp, mỗi mỗi vô biên, đều làm cho vô số chúng sinh có thiện tâm hoặc không thiện tâm thấy những việc cao quý ấy đều phát tâm Vô thượng Bồ-đề, sinh tư tưởng ít có, chẳng những Đàn-việt cấp sự như thế mà Vân Môn ngày nay cũng như thế. Chẳng những Vân Môn và cấp sự như thế mà hiện tiền Tăng tục đại chúng cũng mỗi mỗi bình đẳng, mỗi mỗi không khác, mỗi mỗi như thế.

Chính lúc như thế, hãy nói: Là thắng nghĩa đế ư hay là một nghĩa? Hay là hai nghĩa? Là nói hay là không nói? Là trí hay là vô trí? Là nghe hay là không nghe? Thử đoán xem. Nếu đoán ra được thì Đàn-việt cấp sự xây phòng báu lớn, làm Phật sự lớn, công không luống bỏ. Nếu đoán không ra thì Vân Môn vẽ rấn thêm chân.

Ném gậy xuống, gõ vào giường thiền nói: Thấu qua núi Thiết vi Bắc đẩu, mặt nhìn về phía Nam.

Ngày tắm Phật, sư dạy chúng: Một câu cuối cùng, trước âm thanh bày rõ ràng, che trời che đất, che tinh che sắc. Ông già mặt vàng được một cái.

Bèn nói: Chưa rời Đâu-suất đã giáng cung vua. Chưa ra thai mẹ độ người đã xong. Cho đến mới sinh thì rung chuyển tất cả lưới thế giới, một tay chỉ trời, một tay chỉ đất làm đại Sư tử hống nói: Trên trời, dưới thế gian chỉ có ta là tôn quý nhất. Vì một việc nhân duyên lớn là khai

tri kiến phật, chỉ tri kiến phật, ngộ tri kiến Phật, nhập tri kiến Phật. Thật không biết sau mấy ngàn năm bị sư chân què muốn cho một gậy đập chết cho chó ăn, quý nhất là cho thiên hạ thái bình.

Hãy nói: Ông già Thích-ca lỗi ở chỗ nào? Chẳng phải là chỉ trời chỉ đất miệng mở to phải không? Chẳng phải không hợp trống làm nam nữ nhà người phải không? Chẳng phải là khai tri kiến Phật, chỉ tri kiến Phật, ngộ tri kiến Phật, nhập tri kiến Phật phải không? Nếu bàn luận như thế thì không chỉ phỉ báng ông già Thích-ca mà còn là cô phụ Đại sư Vân Môn. Đến đây nếu biết Vân Môn thế nào tức biết mình như thế.

Hãy nói: Rơi vào chỗ nào?

Hồi lâu sư nói: Ngày xưa sông xanh trắng không giới, hai, ba lần mò tìm mới ứng biết.

Lại nêu Tăng hỏi Ngũ Tổ:

- Thế nào là Phật?

- Phách ngực đi chân không.

- Thế nào là Pháp?

- Đại xá không thả.

- Thế nào là Tăng.

- Câu cá trên thuyền, cảm ơn Tam Lang.

Sư nói: Ba chuyển ngữ này, một chuyển ngữ đủ ba huyền ba yếu. Bốn liêu chọn bốn chủ khách, Đông Sơn năm vị, Vân Môn ba câu, trăm ngàn Pháp vương vô lượng nghĩa mâu. Nếu người chọn được thì cho ông đủ một mắt.

Kiết hạ dạy chúng: Hôm nay là ngày chúng ta kiết hạ, am Vân Môn Tỳ-kheo Tông Cảo, cùng với cục thịt đỏ của đại chúng vô vị chân nhân hiện tiền, thanh tịnh, lấy pháp giới làm già lam, đồng với các Bồ-tát trong bốn mươi chín ngày an cư. Khêu vòng Kim cang nuốt cỏ gai, làm Phật sự trong mộng, ma quân soi gương, ba nghiệp thanh tịnh, sáu căn trong sạch, bốn oai nghi của thân không có lỗi lầm. Huyền Khế Như Lai một trăm bốn mươi nguyện lớn, nối tiếp hạt giống Tam bảo không bao giờ dứt. Nếu tu chứng được như thế, an cư như thế, là bậc đại trượng phu, là xuất gia chân thật, không cần giữ cẩn thận như người thợ săn, như ngỗng giữ tuyết. Nếu chưa được như vậy thì vách phía Đông của Triệu Châu treo hồ lô. Chớ nói không nghi là tốt, gõ vào giường thiền xuống tòa.

Dạy chúng: Vân Môn trưa hôm qua nằm mộng nói mở thấy lướt trên một chiếc thuyền lá nhẹ, biển đại dương phía Đông minh minh,

cười điện Phật mới sửa, vào trong hang kiến hôi, quanh co đi đến đầu đường ngã tư trong đó có muôn người ở. Thấy một nhóm nạp Tăng mạnh bạo trong miệng bàn huyền nói diệu, nên xưa sáng nay, nói Linh Vân thấy hoa đào ngộ đạo, Hương Nghiêm nghe tiếng trúc chạm mà rõ tâm. Tuyết Phong nhiều năm đánh cầu, Hòa Sơn thường đánh trống, sự còn bao gồm, lý ứng treo mũi nhọn, mới có mộng này. Bỗng nhiên bị lão Tăng đánh thức, vốn là tiếng giày dép của Thượng tọa Hỷ Thông Trụ Tam. Vân Môn tuy là mắt mở nhưng còn ở trong mộng chưa sợ. Thượng tọa Tam đến trước làm lễ bạch: Thỉnh Hòa thượng ngày tới giảng thiên cho chúng nghe. Vân Môn trong mộng đáp dạ. Ngày nay kích động trống pháp, đại chúng lên hãy nói, nói cái gì thì được. Hôm qua, mộng nói thiên, như nay thiên nói mộng, lúc mộng như nay nói, nói thì nói hôm qua mộng. Hôm qua nhắm mắt mộng, như nay mở mắt mộng, mọi người đều nghe trong mộng. Vân Môn lại nói mộng trong mộng.

Hồi lâu sư nói: Tiên Linh Sư Thần mở miệng cười. A-tu-la vương đánh nhảy khấp. Thần biến mất đi dạ Minh Châu, đánh phá núi Tu-di-lô xuyên bảy hang.

Thượng tọa Tam Nhân thỉnh bàn thiên, đất bằng không gió sóng đến trời, thiên thiên không dùng tư long suy lường, chẳng liên quan đến văn tự ngữ ngôn. Ngược lên núi cao, khoan núi dựng đứng, chính là chẻ đầu núi, là cú phi cú, Lâm Tế dùng nó gọi là ba yếu ba huyền. Thiên thiên nuốt đi cỏ gai thấu ra vòng Kim cương, thôi luận bàn lão Triệu Châu. Cây bá trước sân, chớ hỏi Thủ Sơn, vợ cười lừa ai là người dốt. Chỉ xin một lúc buông xuống, đương nhân bốn thể tự tròn đầy.

Vời đại chúng nói: Lại nói đạo lý Châu Viên gì, trong mộng rõ ràng có sáu đường. Sau khi thức rõng không chẳng có đại thiên, hét một tiếng.

Ngày giải hạ, sư dạy chúng: Nạp Tăng gặp nhau chớ nghi ngờ, bốn đại kết đầu ngày nay mở, cột trụ mặc áo, Nam Nhạc đi, đèn lồng thêm trưởng lên Thiên Thai, bỗng giờ gậy nói: Chỉ có Thượng tọa Vân Môn Mộc, suốt năm không đi cũng không đến, có khi chỉ nương vào bờ đê cũ, nhìn lên trước cửa xuống Mã đài. Ném gay, xuống tòa.

Sư dạy chúng nêu một không được nêu hai, phóng qua một cái rơi vào thứ hai. Gặp sang thì hàn, gặp hèn thì sang. Xây dựng không có chỗ nào tránh, Nam Nhạc, Thiên Thai dường đi thông, anh hướng về Tây, tôi hướng Đông, gió từ hổ, mây từ rồng, hét một tiếng nói, đưa cờ lên đã chỗ khác, đấu nấu chè ấm khác nhau.

Sư dạy chúng, nêu: Tăng hỏi Vân Môn: Thế nào là đạo?

- Thấu suốt một chữ.

Sư nói thấu suốt một chữ lại không giống, mau chuyển đầu đến bày ba và bốn, xuống tòa.

Dạy chúng nêu: Trong giáo nói: sinh diệt diệt rồi, vắng lặng hiện tiền.

Sư nói: Thật sinh không thể sinh, thật diệt không thể diệt, vắng lặng bỗng hiện tiền, ếch nhái nuốt trắng đi.

Sư dạy chúng, nêu: Tăng hỏi Triệu Châu: Trăm hài cốt đều vỡ tan, một vật trường linh thì thế nào?

- Sáng nay lại gió nổi.

Sư nói: Sáng nay lại gió nổi, chỗ chợp chớ cắm mỏ, chạm mặt vua Diêm-la lụy đến quỵ âm ty.

Sư dạy chúng, nêu: Pháp Nhãn hỏi Giác Thiết Chủ: Vừa mới rời chỗ nào?

- Vừa rời Triệu Châu.

- Nghe Triệu Châu có thoại đầu cây bá phải không?

- Không.

- Qua lại đều cho là như vậy.

- Vị Tăng hỏi: Thế nào là yếu chỉ Thiên tông?

Châu nói: Cây bá trước sân, Thượng tọa đâu thể nói không.

Giác nói: Tiên sư thật không nói thế. Hòa thượng chớ huỷ báng Tiên sư. Sư đi nếu nói có lời này thì giác này lỗi lầm. Nếu nói hai bên đều không giao thiệp lại Triệu Châu lỗi lầm. Dù đều không như thế chớ có thấu thoát một đường, vào địa ngục như tên bắn, cuối cùng thế nào?

Giơ phát trần nói: Có thấy người xưa không? Hét một tiếng, sư dạy chúng, nêu: Hòa thượng Thanh Nguyên Hành Tư hỏi Lục Tổ: Phải làm sao để không rơi vào giai cấp?

- Ông từng làm việc gì đến đây?

- Thánh đế cũng không làm.

- Rơi vào giai cấp gì?

- Thánh đế còn không làm thì đâu có giai cấp.

Tổ rất khâm phục.

Sư nói: Chớ lấy lời nhàn làm lời nhàn, thường các việc đều từ nhàn sinh. Sư dạy chúng, nêu: Bàn Cư sĩ hỏi con gái là Linh Chiếu: Rõ ràng đầu trăm cỏ, rõ ràng ý Tổ sư, làm sao hội?

- Gã này đầu bạc răng vàng, sinh ra kiến giải này.

Cư sĩ nói: Sinh ra làm sao?

- Rõ ràng đầu trăm cỏ, rõ ràng ý Tổ sư.

Sư nói: Cư sĩ Bằng Uẩn đi trước mà không đến, con gái Linh Chiếu cuối cùng thái quá, dù cùng đi cùng đến, nếu đến Vân Môn, một hầm chôn đi, hãy nói:

- Lỗi ở đâu? Rõ ràng đầu trăm cỏ, rõ ràng ý Tổ sư.

Sư dạy chúng, nêu: Vân Môn nói: Đầu trăm ngọn cỏ, đem một câu đến đây. Đại chúng không đáp được.

Tự nói thay: Đủ.

Lão sư Viên Ngộ nói: Mũi nhọn.

Sư nói: Khấp.

Lại nói: Đủ, mũi nhọn, mặt trời khấp giờ ngọ, lý tướng quân bắn hổ đá, tuy thấu qua bên kia, uống phát ngàn tên nổ.

Sư dạy chúng, nêu: Tăng hỏi Triệu Châu: Lúc bốn núi ép ngặt thì thế nào?

- Không đường là Triệu Châu.

Sư nói: Không đường là Triệu Châu, lão tướng đủ rềm cỏ, mở Nam và lấp Bắc. Ngay đó cùng lúc thâu.

Lý Tham Chánh thỉnh sư dạy chúng nêu: Bùi Tướng Quốc vào chùa, thấy trên vách vẽ hình con voi, hỏi Viện chủ: Trên vách là gì?

Chủ nói: Cao Tăng.

Bùi nói: Hình nghi khả quan cao Tăng ở đâu?

Chủ không đáp được.

Bùi nói: Ở đây có thiền Tăng hay không? Lúc ấy, Hoàng Bá ở trong chúng, viện chủ nói: Có Thượng tọa Hy Vận rất giống thiền Tăng. Bùi bên với Hoàng Bá nêu lời trước đây.

Bá nói: Xin ông hỏi.

Bùi nói: Hình nghi khả quan, cao Tăng ở đâu?

Bá với Tướng Công, công đáp dạ.

Bá nói: Ở đâu?

Bùi ngay lời nói lãnh hội yếu chỉ.

Sư nói: Bùi Công lấy lầm làm lầm, thoát hết căn trần, Hoàng Bá tin miệng rử lòng từ, chẳng phí tâm lực, như đất chọi núi, không biệt sự trợ trợ của núi. Như đá ngậm ngọc, không biết ngọc không dấu vết. Tuy thế, Hoàng Bá chỉ có dao người chết, lại không có kiếm người sống, ngày nay, Đại Tư Tướng Công hoặc hỏi Vân Môn, hình dáng khả quan, cao Tăng ở đâu. Vân Môn cũng với: Tướng công, Tướng Công đáp dạ.

Vân Môn liền nói: Hôm nay trong Thiền đường đặc biệt tạ ơn cúng dường, sư dạy chúng, nêu: Tăng hỏi Triệu Châu:

- Thế nào là yếu chỉ Thiên tông?
- Cây bá trước sân.
- Hòa thượng chớ dùng cảnh dạy người.
- Ta không dùng cảnh dạy người.
- Thế nào là yếu chỉ Thiên tông?
- Cây bá trước sân.

Sư nói: Cây bá trước sân, ngày nay nêu mới lại, đánh phá cửa Triệu Châu, đặc biệt tìm ngôn ngữ. Đã là đánh phá cửa, vì sao lại tìm ngôn ngữ? Lúc đầu sẽ gọi là cỏ tranh dài ngắn, đốt hết đất không bằng phẳng xưa nay. Thái Lang Trung tỉnh sư dạy chúng, vừa nghe nêu bèn thừa đương, thệt ngon không dấu vết lại khoét thêm, chạm mặt trên đầu cỏ luân khán, mới biết hai.

Hai không thành hai, bỗng giờ gậy nói: Thấy mà không lấy, ngàn năm khó quên, chư Phật ba đời, Tổ sư nhiều đời, các lão Hòa thượng trong thiên hạ bị miệng gậy Vân Môn nuốt hết. Một Đại tạng giáo lấp hết sông rạch. Chính lúc như thế, dù cho Đức Sơn đánh như mưa trút, Lâm Tế hét như sấm vang, còn như trên lông trở đầu gân, trong giày động ngón tay, đầu có chỗ nào dùng. Câu nói như thế thật giết người lạnh làm giặc, không biết tốt xấu. Hoặc bị một nạp Tăng không tiếc tính mạng ra xô nhào xuống giường thiền, hét giải tán đại chúng, cũng trách họ không được, lại nay còn có không? Nếu không thì Vân Môn cứ kết án đi, động gậy một cái.

Lại nêu, Bùi Tướng Quốc bưng một pho tượng quỳ thẳng trước Hoàng Bá nói: Xin sư đặt tên.

Hoàng Bá nói: Bùi Hư.

Bùi Hư đáp: dạ.

Bá nói: Đặt tên cho ông rồi.

Bùi làm lễ nói cảm ơn thầy đã đặt tên.

Sư nói Bùi Công, Hoàng Bá có thể gọi như nước vào nước, như vàng thêm vàng. Tuy như thế, nhưng xem xét không rơi rớt. Ngày nay, Thái Lang Trung, hoặc bưng một pho tượng, tỉnh Vân Môn đặt tên thì nói Phật Thanh Tịnh Pháp Thân Tỳ-lô-giá-na.

Nếu nói cảm ơn Thầy đặt tên thì nói, xuống núi không đi mauthì khó gặp. Chử Đại Phu tỉnh sư dạy chúng: Một câu thấu xương thấu tủy, ba yếu ba huyền dứt ngăn hộ. Trúc Càn hai mươi tám trường hợp đều mê. Thần đản sáu lần chưa ngộ, ta nói lời phải chằng phải chánh tà, đương cơ thấy mặt thôi quay lại, ân cần vì đáp Vân Đài công. Nhận mạnh không bắt cở bên rào.

Thượng tọa Tuấn thỉnh sư dạy chúng: Giờ gậy động một cái nói:

- Văn-thù, Phổ Hiền, Quán Âm, Di-lặc. Lại động một cái: Ca-diếp A-nan, Hàn Sơn, Thập Đắc. Lại động một cái nói:

- Chỉ như thế, hoàn toàn là đúng, hoàn toàn là sai. Lại động một cái nói: Không như thế trong toàn sai là hoàn toàn đúng. Như Lai nói một hợp tướng tức chẳng phải một hợp tướng, ấy gọi là một hợp tướng, phóng qua một cái, Thượng tọa Văn Tuấn đánh cho ba mươi gậy. Hãy nói là thưởng hay phạt?

Ném gậy xuống nói: Nạp Tăng có mắt thử định xem.

Sư dạy chúng, nêu: Ngoại đạo hỏi Phật: Bất luận là có nói, bất luận là không nói, Thế Tôn im lặng hồi lâu, ngoại đạo khen rằng:

- Thế Tôn đại Từ đại Bi, xoá tan đám mây mù cho con khiến con được nhập.

Sau khi ngoại đạo đi, A-nan hỏi Phật: Ngoại đạo có sở chứng gì mà nói được nhập?

Đức Thế Tôn nói: Như ngựa ngửi thấy bóng roi liền đi.

Tuyết Đậu nói: Tà chánh không phân, lỗi do bóng roi.

Sư nói: Tà chánh chia hai, chính do bóng roi.

Sư dạy chúng: Tức tâm tức Phật chớ vọng cầu, phi tâm phi Phật thôi bàn luận. Hoa tuyết bay trong bếp lửa hồng, một chút mát mẻ xua nóng bức.

Sư dạy chúng nói: Đi không đến chỗ, nói không khó, nói không đến chỗ đi không khó. Đi nói khó đến, không khó đến lấy lại trước cửa đại án sơn.

Cho nên nói: Kiếm báu Linh Phong, thường lệ hiện tiền, cũng có thể giết người, cũng có thể cứu sống người, tiến tới thì mất mạng, thối lui thì bình vỡ nước đổ, không tiến không lùi, trên không có kế lên trời, dưới không có cách vào đất. Chính lúc này, thế nào là một đường chuyển thân của nạp Tăng? Có gửi gắm không? Khéo tay trong tay trình khéo tay, tâm hồng trong tâm hồng. Sư dạy chúng, nêu: Tăng hỏi Triệu Châu: Thế nào là Triệu Châu?

- Cửa Đông, cửa Tây, cửa Nam, cửa Bắc.

- Chẳng phải hỏi cái này.

- Ông hỏi cái hào Triệu Châu.

Sư nói vị Tăng này hỏi Triệu Châu, Triệu Châu đáp Triệu Châu, được người một ngựa, trả người một trâu. Người bình thường không nói, nước bằng không chảy, hội không? Chỗ thọ ân sâu phải thối trước, được ý bao la thì lại khéo thôi.

Hòa thượng Viên Ngộ thương xót niềm hương: chỉ chân nói:

- Lão Hòa thượng này một đời nhiều lời quấy nhiễu tông lâm, gần nay nghe đã tịch ở đất Thục rồi. Lại thích thiên hạ thái bình. Vân Môn năm xưa tuy từng gần gũi nhưng không ông ta nói chân chữ Nguyên. Cho nên ngày nay làm một phần cúng dường, rót một chén trà, đốt nén hương này, xông mũi ông ta, chẳng phải báo đáp ân đức. Chỉ muốn làm nhục ông ta thì được, vởi đại chúng nói đã không nghe ông ta nói chân chữ Nguyên, lại không có ân đức đáng báo đáp. Vì sao làm trường cười đặc biệt này? Có gỏi gấm không? Oan có đầu, nợ có chủ. Tình cờ trượt chân té ngã nhào, đến nay oan vào xương tủy, bèn đốt hương. Gần tối tiểu tham nêu Tăng hỏi Trường Sa: Nam Tuyên thị tịch ở đâu?

- Nhà Đông làm lửa, nhà Tây làm ngựa.

- Chẳng hay ý chỉ thế nào?

- Muốn cười thì cười, muốn xuống thì xuống.

Sư nói: Ngày nay có người hỏi lão Vân Môn Viên Ngộ thị tịch ở đâu thì nói với họ: Vào địa ngục A-tỳ. Chưa rõ ý chỉ thế nào thì nói uống nước đồng nướ sắt nóng. Có người hỏi cứu được không?

- Cứu không được.

- Vì sao cứu không được.

- Gã này nhà thường uống trà.

Thiện hữu thỉnh sư dạy chúng, nói: Vọng tâm điên đảo tạo ra các nghiệp, trở về chân thừa tức sám hối, hai đầu chân, vọng đều thấu thoát, biển Nam bờ Bắc là Tân-la.

Sư dạy chúng, nêu: Có lần Bách Trượng tham, có một ông lão, thường theo chúng nghe pháp, khi mọi người lui, ông lão cũng lui. Một hôm, mọi người lui mà ông lão không lui. Bách Trượng hỏi: Người đứng trước mặt tôi là ai?

- Tôi chẳng phải người.

Thời Phật Ca-diếp ở quá khứ, tôi từng ở núi này, người học hỏi rằng: Người tu hành chân chánh còn rơi vào nhân quả không?

- Không rơi vào nhân quả? Năm trăm đời bị đọa làm thân chồn hoang. Nay thỉnh Hòa thượng thay cho một chuyển ngữ, mong thoát được thân chồn hoang, ông lão bèn hỏi: Người tu hành chân chánh còn rơi vào nhân quả không?

Bách Trượng nói: Không mê mờ nhân quả, ông lão ngay đó đại ngộ, thoát được Thân chồn hoang.

Sư nói: Không rơi và không mê mờ, nửa sáng và nửa tối; không mê mờ và không rơi; hai đầu đều bị kéo, năm trăm đời làm chồn hoang,

ông nay đất tốt khinh đuổi ư?

Hết một tiếng nói: Trong đó đã có khách Giang nam.

Trước mũi nhọn thoi xướng chìm hạc.

Sư dạy chúng, nêu: Đạo Ngô và Tiệm Nguyên đến điếu tang một nhà nọ.

Nguyên Võ quan tài nói: Sống hay là chết?

Ngô nói: Sống cũng không nói, chết cũng không nói.

Nguyên nói: Vì sao không nói.

- Không nói, không nói.

- Khi về đến giữa đường, Nguyên nói Hòa thượng nói mau cho tôi nghe, nếu không nói sẽ đánh Hòa thượng.

Ngô nói: Đánh thì đánh, nói thì không nói.

Sư nói: Sống cũng không nói, chết cũng không nói, hai lớp công án như lãnh hội được, bày dao thổi lông chặt đứt cương yếu; cởi áo xấu xa, nướng miếng thịt mỡ, ngồi trước mái hiên hơi thở bao la. Hết một tiếng xuống tòa.

Nhân thí chủ cúng dường La-hán, sư dạy chúng: Đan hà đốt tượng phật gỗ, Thúy Vi cúng dường La-hán, một người nâng tay phải, một người nâng tay trái, khách chư đã như vậy nói là nhất quán. Sư tử đi một mình, há lại tìm bạn lữ mặt hơi tròn không mở, đánh trống thỉnh khắp xem, tuy không trực phần văn, nghiêng nước không chịu đổi, bèn gọi chỉ ba cái nói: Tô rô tất rị tát bà ha.

Đoan Ngô dạy chúng: Giơ gậy lên nêu: Đại sư Vân Môn nói:

- Các bậc Thánh trước đây vì sao không đến nay, am chủ Liên Hoa phong nói: Người xưa đến đây vì sao không chịu ở.

Sư nói: Hai vị Tôn túc lấy rào đồng phụ vách Tây, ôm cột cầu rửa chân. Mới qua thuyền thì chẳng thể không, lại không có đạo lý làm người. Vân Môn thì không như vậy. Chưa đến đây dạy y đến, đã đến đây dạy y đầu vỡ bày nào.

Hãy nói: Còn có chỗ làm người hay không?

Hồi lâu sư nói: Một, hai, ba, bốn, năm hư không thiếu phụ nào. Năm, bốn, ba, hai, một đương môn thư đại cát, khéo tay vác rìu đi. Nạp Tăng mũi bùn cơ diệu đầu thể biết. Bỗng nhiên biết lộ tin tức bên đầu trăm cổ. Vì sao là bày tin tức, án bộ lâm án sĩ lâm, mau mau như bệnh luật động một cái.

Sư dạy chúng, nêu: Tăng hỏi Mục Châu: Một lời nói hết thì thế nào?

- Lão Tăng ở trong cái túi đựng bát.

Lại hỏi Vân Môn một lời nói hết thì thế nào?

- Bị xé rách.

Sư nói: Nếu có người hỏi sơn Tăng một lời nói hết thì thế nào?

- Thùng sơn này.

Sư dạy chúng, nêu: Tăng hỏi Vân Môn: Đạt-ma chín năm xoay mặt vào vách ý chỉ thế nào? Vân Môn nói: Nhớ bầy.

Sư nói: Nhớ bầy, nhớ bầy, hoàn toàn không tin tức, sau lưng xem rõ ràng. Chánh quán khó biết.

- Đã là chánh quán vì sao khó biết.

- Có thể biết lẽ bái.

Sư dạy chúng, nêu: Bàn Cự sĩ hỏi Mã Đại sư: Chưa rõ thân xưa nay, xin sư chỉ bày. Đại sư nhìn thẳng xuống.

Cự sĩ nói: Một loại đàn không dây, chỉ có sư đàn được hay.

- Đại sư nhìn thẳng lên.

Cự sĩ lễ bái. Đại sư về phương trượng, Cự sĩ theo sau đến phương trượng nói: Vừa rồi làm khéo thành vụng.

Sư nói: Hãy nói là Mã Đại sư làm khéo thành vụng hay Bàn Cự sĩ? Còn có người tìm ra không? Nếu tìm không ra cũng là ngựa bệnh cột vào cây khô, dù tìm ra được cũng là hạt tiêu trong miệng ếch nhái.

Sư dạy chúng, nêu: Bàn Cự Sĩ nói: Tâm như cảnh cũng như, chẳng thật cũng chẳng hư, có cũng không quản, không cũng chẳng câu nệ. Chẳng phải Thánh hiển rõ việc phạm phu.

Sư nói: Rõ ràng bao la, nước không thể thấm, lửa không thể đốt là cái gì? Dè dặt không được hỏi, hỏi thì mắt ông loà lấy gậy gõ vào đài hương một cái.

Sư dạy chúng, nêu: Người xưa nói: Phật pháp cũng có lớn, chỉ là đầu lưỡi ngắn.

Sư nói: Nói chẳng đi đường dưới núi, bỗng nghe tiếng khỉ kêu đứt ruột. Thái Xuân Khanh Tiến khảo thỉnh, sư dạy chúng, nêu: Lạc Phổ dạy chúng rằng: Tôn Khách thu được đi, có người bói ra. Bấy giờ, có vị Tăng bước ra nói: Thỉnh Hòa thượng bói.

Phổ nói: Cha ông chết.

Vị Tăng không đáp được.

Pháp Nhãn Thay vỗ tay ba cái.

Sư nói: Vị Tăng này không hứng chết đi, cha lại bị người kia vỗ tay. Nên biết họa không đi một mình, phước không đến hai lần. Nhưng Lạc Phụ khéo bói, Pháp nhãn khéo đoán, nếu ông suy nghĩ kỹ như bói xem lành dữ. Hai vị lão túc một lúc lậ hết đã bói được hoả phong đỉnh

quái. Vì sao đoán làm địa hoả bao la. Vân Môn thì không như vậy: bỗng giờ gậy nói: Môn hạ Tôn Tân chết đi bèn động ba cái nói: Hội không? Cung cấm bên trong lại cầu tượng bên ngoài.

Lại động ba cái nói: Ngàn linh muôn Thánh, muôn Thánh ngàn linh chẳng thuận tình người. Động một cái nói: Bói về lành dữ.

Cư sĩ Lưu Bảo Học ở Bình Sơn thỉnh sư dạy chúng, nói: Đại căn đại khí đại trượng phu, không qua một niệm rõ việc lớn, chư Phật ba đời đứng dưới gió, người này chịu làm sứ giả Như Lai. Chư Phật ba đời đã đứng dưới gió. Vì sao lại là sứ giả Như Lai?

Hồi lâu, sư nói: Thiên tử vòng sắt trong vũ trụ sắc lệnh, phải tin quan sai không tự do.

Hồng Cấn Sư khai phật Quang Minh sư cầm bút ghi: Trong giáo nói: Thanh tịnh từ tôn, cõi nhiều như cát bụi, cùng sinh một diệu Thế Tôn ướng Như Lai, mỗi tướng đều như vậy. Bởi vì người thấy không thỏa mãn.

Lại nói: Mắt Như Lai có tướng đại nhân, gọi là Tự Tại Phổ Kiến Vân, dùng các báu mầu để trang nghiêm, báu ma-ni sáng chói thanh tịnh trong suốt, đều thấy tất cả, không hề chướng ngại, đã là như thế, vì sao lại cần người khác điểm mắt. Còn có người nào nói được không? Nếu nói được, chẳng riêng lão mặt vàng thở ra, mà còn khiến cho tất cả chúng sinh thấm nhuần lợi ích. Nếu nói không được, nghe lấy một bài tụng: Giữa mặt bỗng thấy sao sáng hiện, do mắc bệnh này nên thấy hoa đốm trong hư không.

Bèn lấy viết chấm nói: Ngày này còn là ánh sáng xưa. Mắt xanh chói lợi chiếu trần sa.